

Số: 03 /TTr-BCH

Trà Vinh, ngày 08 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai
năm 2021 trên địa bàn Trà Vinh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy chế hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Trong thời gian qua, tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, đột xuất và khó lường (triều cường, hạn, xâm nhập mặn). Do đó, việc khẩn trương tiến hành một số nhiệm vụ trong công tác phòng, chống thiên tai (như tập huấn, diễn tập, tuyên truyền,...), và triển khai thực hiện một số công trình bức xúc bị ảnh hưởng bởi thiên tai cần sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn quỹ phòng, chống thiên tai để triển khai thực hiện là vô cùng cần thiết và cấp bách.

Xuất phát từ tình hình thiên tai và mức độ ảnh hưởng của thiên tai trên địa bàn tỉnh từ những tháng cuối năm 2020 đến nay, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh đã chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành có liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn Trà Vinh.

Để có cơ sở sử dụng nguồn quỹ phòng, chống thiên tai giúp các Sở, ngành tỉnh và địa phương triển khai các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Kế hoạch./.

(Kèm theo Tờ trình là Kế hoạch số 01/KH-PCTT ngày 08/4/2021 của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TB, các P.TB;
- Lưu: VT, PCTT.



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Phạm Minh Truyền**

Số: 01 /KH-PCTT

Trà Vinh, ngày 08 tháng 4 năm 2021.

KẾ HOẠCH

Sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn Trà Vinh

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy chế hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ nhu cầu đề xuất các nội dung, danh mục hỗ trợ từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021 của các Sở, ngành tỉnh và địa phương, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh xây dựng kế hoạch sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn Trà Vinh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Giúp các Sở, ngành và địa phương thực hiện tốt, kịp thời công tác cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai;
- Chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó thiên tai.

2. Yêu cầu: Các nội dung, danh mục cần hỗ trợ từ nguồn Quỹ Phòng chống thiên tai phải phù hợp với quy định tại Điều 8 của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy chế hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

II. NỘI DUNG:

1. Cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai

1.1. Hỗ trợ tu sửa nhà ở: Hỗ trợ tu sửa nhà ở cho các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra, ước kinh phí 200.000.000 đồng.

1.2. Tu sửa, xử lý khẩn cấp đê, kè, cống và công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh: 17.900.000.000 đồng, chi tiết:

- Thành phố Trà Vinh:

+ Gia cố khắc phục sạt lở đê bao kênh Ô Xây, Phường 9, với tổng chiều dài 900m, kinh phí 2.900.000.000 đồng.

+ Gia cố khắc phục sạt lở đê bao ấp Long Đại, xã Long Đức, với tổng chiều dài 300m, kinh phí 3.000.000.000 đồng.

+ Gia cố khắc phục sạt lở bờ vách, ấp Long Trị, xã Long Đức, với tổng chiều dài 1.000m, kinh phí 1.000.000.000 đồng.

- Huyện Càng Long:

+ Gia cố sạt lở tuyến đê bao ven sông Cổ Chiên trên địa bàn xã Đức Mỹ, chiều dài 600m, kinh phí 3.000.000.000 đồng.

- Huyện Trà Cú:

+ Gia cố khẩn cấp sạt lở bờ kênh Bắc Trang, thuộc ấp An Tân, xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú, chiều dài 100m, kinh phí 2.000.000.000 đồng.

+ Gia cố khẩn cấp sạt lở đoạn đê bao khu dân cư ấp Vàm, xã Lưu Nghiệp Anh, chiều dài 135m, kinh phí 3.000.000.000 đồng.

+ Khắc phục sạt lở khẩn cấp đoạn đê bao ven sông Hậu (từ Vàm Bắc Trang đến Xẻo lá) ấp Vàm, xã An Quảng Hữu, chiều dài 260m, kinh phí 3.000.000.000 đồng.

1.3. Sửa chữa trang thiết bị hệ thống thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai: 90.000.000 đồng.

- Sửa chữa anten trạm lập tại Đại An, kinh phí 30.000.000 đồng.

- Sửa chữa anten trạm lập tại Cầu Quan, kinh phí 30.000.000 đồng.

- Sửa chữa anten trạm lập tại Trà Vinh, kinh phí 30.000.000 đồng.

1.4. Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác khi xảy ra thiên tai, kinh phí 100.000.000 đồng.

2. Công tác ứng phó thiên tai

2.1. Hỗ trợ quan trắc, thông tin, thông báo cảnh báo thiên tai tại cộng đồng: 2.552.305.000 đồng:

- Lắp đặt 03 trạm đo mưa tự động thay thế trạm đo mưa thủ công trên địa bàn thị xã Duyên Hải và Tiểu Cần: 313.500.000 đồng.

- Đo mực nước và độ mặn bổ sung 6 tháng cuối năm tại trạm Duyên Hải, Cầu Quan huyện Tiểu Cần: 54.050.000 đồng.

- Nâng cấp, bổ sung hệ thống loa phát thanh phục vụ công tác thông tin phòng, chống thiên tai, kinh phí: 2.184.755.000 đồng.

2.2. Hỗ trợ Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tổ chức tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực nguy cơ xảy ra thiên tai: 72.000.000 đồng.

2.3. Hỗ trợ cho lực lượng tham gia công tác sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm, với 600 lượt cán bộ, chiến sỹ biên phòng tham gia: 81.600.000 đồng.

3. Công tác phòng ngừa thiên tai

3.1. Xây dựng và tuyên truyền kiến thức về phòng, chống thiên tai, tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai và người dân: 235.000.000 đồng. Cụ thể:

- Tập huấn công tác phòng, chống thiên tai cho các lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai cấp xã và cộng đồng, với kinh phí 135.000.000 đồng.

- Xây dựng và phổ biến tuyên truyền kiến thức về phòng, chống thiên tai (loại hình thiên tai xâm nhập mặn; xây dựng nội dung và in ấn sổ tay hướng dẫn) đến các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng, kinh phí 100.000.000 đồng.

3.2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức cho cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn có nguy cơ bị ảnh hưởng cao, xã bãi ngang và xã đảo, kinh phí 74.000.000 đồng.

3.3. Tập huấn và duy trì hoạt động cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai, kinh phí 28.000.000 đồng.

3.4. Diễn tập công tác phòng, chống thiên tai cấp xã, kinh phí 25.000.000 đồng.

III. TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN: 21.357.905.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ ba trăm năm mươi bảy triệu chín trăm lẻ năm nghìn đồng).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và PTNT).

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức tổng hợp, kiểm tra xác minh, đánh giá tình hình thiệt hại và nhu cầu cần hỗ trợ của các Sở, ngành tỉnh và địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ.

2. Các Sở, ngành tỉnh: Xây dựng dự toán chi tiết nhu cầu cần hỗ trợ đề xuất Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các huyện, thị xã và thành phố.

Tổng hợp, kiểm tra thành lập Đoàn xác minh, đánh giá tình hình thiệt hại và nhu cầu cần được hỗ trợ tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố đề xuất Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ngành tỉnh và địa phương báo cáo đề xuất Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TB, các PTB;
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Phạm Minh Truyền**

Các nội dung, danh mục hỗ trợ từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: 01 /KH-PCIT ngày 08/01/2021 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh)



TT	Nội dung, danh mục	Địa điểm thực hiện	Quy mô, công suất	Kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
1	Cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai				
1.1	Hỗ trợ tu sửa nhà ở cho các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra.	Các huyện, thị xã và thành phố	-	200.000.000	
1.2	Tu sửa, xử lý khẩn cấp đê, kè, cống và công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh	Các huyện Tiểu Cần, Càng Long, thị xã Duyên Hải, TP. Trà Vinh	-	17.900.000.000	
	Gia cố khắc phục sạt lở đê bao kênh Ô Xây, Phường 9, TP. Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	900m	2.900.000.000	
	Gia cố khắc phục sạt lở đê bao áp Long Đại, xã Long Đức, TP. Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	300m	3.000.000.000	
	Gia cố khắc phục sạt lở đê bao áp Long Trị, xã Long Đức	Thành phố Trà Vinh	1.000m	1.000.000.000	
	Gia cố sạt lở tuyến đê bao ven sông Cổ Chiên trên địa bàn xã Đức Mỹ	Huyện Càng Long	600m	3.000.000.000	
	Gia cố khẩn cấp sạt lở bờ kênh Bắc Trang, thuộc ấp An Tân, xã An Quảng Hữu	Huyện Trà Cú	100m	2.000.000.000	
	Gia cố khẩn cấp sạt lở đoạn đê bao áp Vàm, xã Lưu Nghiệp Anh	Huyện Trà Cú	135m	3.000.000.000	
	Khắc phục sạt lở khẩn cấp đoạn đê bao ven sông Hậu (từ Vàm Bắc Trang đến Xéo lá) áp Vàm, xã An Quảng Hữu,	Huyện Trà Cú	260m	3.000.000.000	
1.3	Sửa chữa trang thiết bị hệ thống thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai: 90.000.000 đồng			90.000.000	

	Sửa chữa anten trạm lập tại Đại An	Huyện Trà Cú		30.000.000
	Sửa chữa anten trạm lập tại Cầu Quan	Huyện Tiểu Cần		30.000.000
	Sửa chữa anten trạm lập tại Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh		30.000.000
1.4	Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác khi xảy ra thiên tai	Các huyện, thị xã và thành phố	-	100.000.000
2	Công tác ứng phó thiên tai			
2.1	Hỗ trợ quan trắc, thông tin, thông báo cảnh báo thiên tai tại cộng đồng	Thành phố Trà Vinh, Huyện Hải, Tiểu Cần	-	2.552.305.000
	Lắp đặt 03 trạm đo mưa tự động thay thế trạm đo mưa thủ công	Thị xã Duyên Hải và huyện Tiểu Cần	03 trạm	313.500.000
	Đo mực nước và độ mặn bổ sung 6 tháng cuối năm tại trạm Duyên Hải, Cầu Quan huyện Tiểu Cần	Duyên Hải, Tiểu Cần	02 trạm	54.050.000
	Nâng cấp, bổ sung hệ thống loa phát thanh phục vụ công tác thông tin phòng, chống thiên tai	Huyện Châu Thành, Càng Long, thị xã Duyên Hải	176 cụm loa	2.184.755.000
2.2	Hỗ trợ Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tổ chức tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực nguy cơ xảy ra thiên tai	Các khu vực ven biển	-	72.000.000
2.3	Hỗ trợ cho lực lượng tham gia công tác sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm, với 600 lượt cán bộ, chiến sỹ biên phòng tham gia.	Các khu vực ven biển	600 lượt	81.600.000
3	Công tác phòng ngừa thiên tai			
3.1	Xây dựng và tuyên truyền kiến thức về phòng, chống thiên tai, tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai	Các huyện, thị xã và thành phố	-	235.000.000
	Tập huấn công tác phòng, chống thiên tai cho các lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai cấp xã và cộng đồng	26 xã	-	135.000.000
	Xây dựng và phổ biến tuyên truyền kiến thức về phòng, chống thiên tai (loại hình thiên tai xâm nhập mặn; xây dựng nội dung và in ấn sổ tay hướng dẫn) đến các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng	Toàn tỉnh	-	100.000.000

3.2	Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức cho cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn có nguy cơ bị ảnh hưởng cao, xã bãi ngang và xã đảo	Xã bãi ngang và xã đảo trên địa bàn tỉnh	-	74.000.000	
3.3	Tập huấn và duy trì hoạt động cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai	Thành phố Trà Vinh; Cầu Ngang	-	28.000.000	
3.4	Diễn tập công tác phòng, chống thiên tai cấp xã	Cầu Ngang		25.000.000	
	Tổng cộng			21.357.905.000	